

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 - HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **82/2025/HSST**

Ngày: **29/09/2025**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: **Ông Trần Tụ Hiếu**

Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Thế Ngọc và bà Bùi Thị Mai**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Thùy Liên- Cán bộ Toà án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội tham gia phiên toà: **Ông Nguyễn Đức Toàn- Kiểm sát viên**

Ngày 29 tháng 09 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11- Hà Nội, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2025/HSST ngày 19/09/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2025/QĐXXST- HS ngày 19/09/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn K, sinh năm 1997, Nơi cư trú và trú tại: Bản N, xã N, tỉnh Điện Biên; Giới tính: Nam, Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Thái, Tôn giáo: Không, Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ học vấn: 9/12,; Con ông: Lò Văn B, con bà : Lò Thị H; Vợ: Quàng Thị N, có 02 con: Lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021.

Theo danh chỉ bản số 1266 ngày 14/07/2025 do Công an thành phố Hà Nội lập và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Nhân thân: Ngày 19/12/2022, Công an huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/07/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên toà)

2. Họ và tên: Lò Văn T, sinh năm 1992, Nơi cư trú và trú tại: Bản Nong, xã Nà Tấu, tỉnh Điện Biên; Giới tính: Nam, Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Thái, Tôn giáo: Không, Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ học vấn: 9/12, Con ông: Lò Văn S, con bà : Lò Thị L; Vợ: Vàng Thị N1, có 02 con: Lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020.

Theo danh chỉ bản số 1267 ngày 14/07/2025 do Công an thành phố Hà Nội lập và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/07/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên toà)

*** Người bào chữa cho bị cáo K và T:** Ông Nguyễn Anh Tuấn- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước – Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 6.

(Ông Tuấn có mặt)

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn K và Lò Văn T đều ở Bản N, xã N, tỉnh Điện Biên là đối tượng sử dụng chất ma túy.

Khoảng 19 giờ 00 ngày 13/7/2025, Lò Văn K, Lò Văn T đang đi lang thang tại khu vực TP Phú Lý, tỉnh Hà Nam (nay là tỉnh Ninh Bình), K nói với T là “*anh có đi mua hàng cùng em không?*” (ý K rủ T cùng đi mua ma túy), T đồng ý và đưa cho K 200.000 đồng, K bỏ ra 300.000 đồng để cùng đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, K, T đi xe buýt từ Ninh Bình đến xã Phú Xuyên, TP Hà Nội để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực đèn xanh đèn đỏ của đường quốc lộ 1A thuộc tiểu khu Thao Chính, xã Phú Xuyên, TP Hà Nội thì K, T xuống xe. Lúc này, T đứng đợi còn K đi đến khu vực xã Phú Xuyên, TP Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây, K thấy 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng người thấp, đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm, đi xe Honda Wave màu trắng không rõ biển kiểm soát nhìn giống người nghiện ma túy, K lại gần hỏi người đàn ông “*Có chỗ nào lấy được ma túy không anh?*” (ý K hỏi có chỗ nào mua ma túy không), người đàn ông trả lời “*tao biết*”, K nói “*thế thì anh chỉ cho em với*”, người đàn ông nói “*để tao dẫn mày đi*”, K đồng ý. Sau đó, người đàn ông chở K đến khu vực cổng chui cao tốc thuộc thôn Khôn Thôn, xã Phú Xuyên, TP Hà Nội. Khi đến nơi, K xuống xe gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng người cao gầy, da ngăm đen, đi xe đạp còn người đàn ông chở K đã phóng xe đi. Lúc này, K hỏi người đàn ông đi xe đạp “*anh ơi, có người xe ôm giới thiệu đến lấy hàng chỗ anh phải không?*” (ý K nói có người dẫn đến để mua ma túy).

Người đàn ông đó bảo “ừ đúng rồi”, K nói “*anh lấy cho em năm trăm*” (ý của K là hỏi mua 500.000 đồng ma túy heroine), người đàn ông đồng ý. K đưa cho người đàn ông 500.000 đồng, người đàn ông cầm tiền rồi bảo K đi ra bụi cây lấy ma túy, K đi ra bụi cây thấy có 01 gói giấy bạc bên ngoài bọc nilong, biết là ma túy heroin cần mua nên K cầm ở tay trái rồi đi về chỗ T để cùng nhau sử dụng ma túy. Khi K đi đến đường Si thuộc thôn Khôn Thôn, xã Phú Xuyên, TP Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an xã Phú Xuyên, TP Hà Nội đang làm nhiệm vụ tuần tra tiến hành kiểm tra. Do hoảng sợ K đã thả từ tay trái xuống nền đường cạnh chân phải 01 gói giấy bạc bên ngoài bọc nilong, Tổ công tác đã yêu cầu K nhặt lên để giao nộp, qua kiểm tra bên trong 01 gói giấy bạc có chất bột màu trắng, K khai nhận là ma túy Heroine mua về để sử dụng do hoảng sợ lên đã thả gói ma túy xuống nền đường. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ và niêm phong vật chứng và đưa K về trụ sở Công an xã Phú Xuyên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói giấy bạc bên ngoài bọc nilong, bên trong có chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn K.

Ngày 13/7/2025, Lò Văn T đến Công an xã Phú Xuyên đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 14/7/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 01 gói giấy bạc thu giữ của Lò Văn K nêu trên. Tại bản Kết luận giám định số 4102/KL - KTHS ngày 23/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,348 gam.*

Về nguồn gốc ma túy, đối tượng chở K đi mua ma túy và đối tượng bán ma túy cho Lò Văn K ngày 13/7/2025: Quá trình điều tra, ngoài lời khai của K không có tài liệu nào chứng minh, nên không có cơ sở điều tra xử lý.

Tại bản cáo trạng số 77/CT- VKSKV11 ngày 19/09/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội truy tố bị cáo Lò Văn K và Lò Văn T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lò Văn K và Lò Văn T thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo K và T trình bày bản luận cứ với nội dung: Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát viện dẫn là đúng quy định của pháp luật. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K và T vì tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là đối tượng dân tộc thiểu số thuộc khu vực đặc biệt khó khăn về kinh tế nên trình độ nhận thức về pháp

luật còn hạn chế. Bị cáo T đầu thú. Do đó các bị cáo được áp dụng tính tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất so với đề xuất của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX miễn án phí cho các bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 11- Hà Nội duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

Viện kiểm sát nhân khu vực 11- Hà Nội đề nghị như sau:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 47 Bộ luật hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: - Lò Văn K mức án từ 42 tháng đến 46 tháng tù.

- Lò Văn T mức án từ 38 tháng đến 42 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

Xử lý tang vật: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn K và Lò Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, phù hợp với bản kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00' ngày 13/07/2025, Lò Văn K rủ Lò Văn T đi mua ma túy về cùng sử dụng, T đưa cho K 200.000 đồng, K có 300.000 đồng. Sau đó, K và T bắt xe buýt đi đến khu vực đèn xanh đèn đỏ của đường

quốc lộ 1A thuộc tiểu khu Thao Chính, xã Phú Xuyên, TP Hà Nội, T đứng chờ còn K đi bộ tìm mua ma túy thì gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ được anh ta đưa đến khu vực cổng chui cao tốc thuộc thôn Khôn Thôn, xã Phú Xuyên, TP Hà Nội gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ mua 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,348 gam với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K đi về chỗ T để cùng tìm nơi sử dụng, khi K đi đến đường Si thuộc thôn Khôn Thôn, xã Phú Xuyên, TP Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an xã Phú Xuyên, TP Hà Nội đang làm nhiệm vụ tiến hành kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. Ngày 13/07/2025, T đến Công an xã Phú Xuyên đầu thú.

[3]. Hành vi của bị cáo Lò Văn K và Lò Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Lò Văn K và Lò Văn T với tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người đã thành niên và biết rõ tác hại của ma túy đến đời sống con người nhưng vẫn lao vào con đường phạm tội.

[5]. Xét vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng chỉ mang tính chất giản đơn. Bị cáo K là kẻ rủ rê lôi kéo bị cáo T đi mua ma túy, đóng nhiều tiền hơn và là kẻ trực tiếp đi mua ma túy nên có vai trò cao hơn và có mức án cáo hơn bị cáo T.

Xét nhân thân các bị cáo: Đối với bị cáo K nhân thân có 01 tiền sự: Ngày 19/12/2022, Công an huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tuy tiền sự này đã hết thời hiệu nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo K có nhân thân xấu, bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Đối với bị cáo T nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6]. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo là đối tượng dân tộc thiểu số thuộc khu vực đặc biệt khó khăn về kinh tế. Bị cáo T đầu thú. Đây là

những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt tiền cho các bị cáo

[8]. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Đối với số ma túy heroin còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Do các bị cáo là đối tượng dân tộc thiểu số thuộc khu vực đặc biệt khó khăn về kinh tế nên miễn án phí cho các bị cáo.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10]. Đối với đối tượng chở Lò Văn K đi mua ma túy và đối tượng bán ma túy cho K ngày 13/07/2025: Quá trình điều tra, ngoài lời khai của K không có tài liệu nào khác, nên không có cơ sở điều tra xử lý là có cơ sở.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Luận cứ bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Miễn án phí cho các bị cáo

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn K và Lò Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025)

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Lò Văn K 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/07/2025

Xử phạt Lò Văn T 40 (Bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/07/2025

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong được dán kín có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Quân, cán bộ công an xã Phú Xuyên Đào Xuân Tây và đối tượng Lò Văn K, Lò Văn T, còn nguyên niêm phong, không kiểm tra bên trong niêm phong theo Biên bản giao nhận vật chứng của Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Hà Nội ngày 26/09/2025.

Về án phí: Bị cáo Lò Văn K và Lò Văn T được miễn án phí HSST

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- Công an TP. Hà Nội
- VKSND, Phòng THADS khu vực 11- Hà Nội
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu